

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày: 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Vũ Thị Nữ

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2018/TLST-HS ngày 26/04/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo:

Phạm Tú A (Tên gọi khác: T), sinh năm 1964 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: k2, phường T, Thị xã L, Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Xuân Q và bà Lâm Thị H (chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại tòa;

- *Bị hại:* Võ Thành N, sinh ngày 20/6/2001, HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, Bình Thuận (*Chết*)

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Thành T, sinh năm 1965; bà Phạm Thị B, sinh năm 1968 là cha và mẹ ruột của bị hại. Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện H, Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị B: Ông Võ Thành T, sinh năm 1965; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện H, Bình Thuận.

- *Bị đơn dân sự:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966

Trú tại: Khu phố 2, phường T, Thị xã L, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tú A, sinh 1964 (HKTT: Kp 2, phường T, thị xã L, Bình Thuận), có giấy phép lái xe ô tô hạng E số 600947000189 do Sở giao thông vận tải Bình Thuận cấp ngày 24/11/2014 có giá trị đến ngày 24/11/2019.

Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 02/01/2018, Phạm Tú A điều khiển xe ô tô khách biển số 86B - 002.56 (do vợ A là bà Nguyễn Thị H đứng tên chủ sở hữu) đến công ty may Nhà Bè thuộc phường Tân Thiện, LaGi để chở công nhân về nhà tại các xã Tân Xuân, Tân Hà (thuộc huyện Hàm Tân). Sau đó, Phạm Tú A điều khiển xe 86B - 002.56 quay lại về LaGi, lưu thông trên đường QL55 theo hướng Tân Hà - LaGi, với tốc độ khoảng 36 - 48 km/h; Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi xe do Anh điều khiển đi đến km 85 QL55 thuộc thôn Đ, xã T, Hàm Tân; đây là đoạn đường thẳng, có vạch kẻ sơn màu vàng phân chia thành hai phần đường riêng biệt, thời điểm này trời đã chập choạng tối, đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng; lúc này phía trước có xe đạp điện do Võ Thành N, sinh 2001 (HKTT: thôn Đá Mài 1, Tân Xuân, Hàm Tân) đang lưu thông bên lề phải cùng chiều. Do thiếu chú ý quan sát nên khi xe ô tô 86B - 002.56 còn cách xe đạp điện khoảng 02 - 03 mét thì Anh mới phát hiện. Do khoảng cách quá gần, Phạm Tú A không xử lý kịp đã để góc cản phía trước bên phải đầu xe 86B - 002.56 tông vào phía sau yên xe đạp điện do Nam điều khiển gây ra tai nạn, làm Nam ngã xuống đường bị xe 86B - 002.56 cán qua người tử vong. Ngay sau đó, Phạm Tú A dừng xe xuống xem nạn nhân nhưng thấy nhiều người dân đến la hét, do hoảng loạn và sợ bị hành hung nên đã lên xe điều khiển chạy tiếp 400m rồi dừng lại, nhờ người đi đường chở đến cơ quan Công an trình báo.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 46/2018/KN-TT ngày 26/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Võ Thành N: Choáng không hồi phục do chấn thương bụng kín: Vỡ gan, mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến tử vong.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 16/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định: Giá trị của xe đạp điện nhãn hiệu Yasuki bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 1.397.000 đồng.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm 01 xe ô tô biển kiểm soát số 86B - 002.56 và 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yasuki. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Phạm Tú A đã bồi thường cho ông Võ Thành T (bố ruột N) số tiền 100.000.000 đồng. Nay ông Võ Thành T tiếp tục yêu cầu Phạm Tú A phải bồi thường thêm số tiền 163.030.000 đồng. Hiện Phạm Tú A vẫn chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Người bị hại nhất trí với cáo trạng và đề nghị HĐXX xử lý theo pháp luật đồng thời yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 163.030.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23/4/2018 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Phạm Tú A về tội “Vi phạm Quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Mặc dù bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/01/2018 Phạm Tú A điều khiển xe ô tô khách biển số 86B - 002.56 lưu thông trên đường QL55 theo hướng Tân Hà - LaGi, khi đến km 85 QL55 thuộc thôn Đá Mài 1, Tân Xuân, Hàm Tân, do thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn với xe đạp điện do Võ Thành N điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước nên để góc cản phía trước bên phải đầu xe ô tô 86B - 002.56 đụng vào phía sau yên xe đạp điện, làm N ngã xuống đường. Hậu quả N tử vong. Sau khi gây tai nạn Phạm Tú A có điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Tuy nhiên, xét thấy việc điều khiển xe rời khỏi hiện trường là do hoảng loạn, lo sợ chứ A không có ý thức bỏ chạy.

Hành vi phạm tội của Phạm Tú A là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường được một phần trách nhiệm dân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Tú A từ 12 đến 18 tháng tù.

Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự, Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình buộc bị cáo và chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 72.427.000đồng. .

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phạm Tú A là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định tuy nhiên trong quá trình điều khiển xe ô tô đã không tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của luật giao thông đường bộ đã gây tai nạn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Cụ thể: khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/01/2018, trong khi đang điều khiển ô tô lưu thông trên đường bị cáo đã để đầu xe bên phải do mình điều khiển dừng vào phía sau yên xe đạp điện do Võ Thành N điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn làm Võ Thành N tử vong.

Nguyên nhân gây tai nạn là do lỗi chủ quan của bị cáo đã không tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của nhà nước về an toàn khi tham gia giao thông. Vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường; Điều 11 Thông tư số 91/2015/BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Điều 11 Thông tư số 91 quy định:

“Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”

Với những hành vi vi phạm nêu trên cùng với thiệt hại xảy ra theo hướng dẫn tại điểm e khoản 1 Điều 2 Thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28.8.2013 của Bộ công an, Bộ tư pháp, Bộ quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông đường bộ của bị cáo và hậu quả đã xảy ra làm chết một người để truy tố bị cáo Phạm Tú A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến tính mạng của người khác. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã không xem tình

trạng của người bị hại để có thể cứu chữa, hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết mà tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường cho đến khi người dân chặn xe thì bị cáo mới dừng lại. Mặc dù bị cáo không bỏ trốn nhưng việc bị cáo điều khiển xe rời khỏi hiện trường đã thể hiện sự thiếu trách nhiệm đối với hành vi mình đã gây ra và làm khó khăn trong việc xác định hiện trường của vụ tai nạn, vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng với chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại, cha đẻ của bị cáo là người có công với nước đã được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Với vật chứng vụ án là 01 xe ô tô biển kiểm soát số 86B - 002.56 và 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yasuki. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[7] Về dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 263.030.000đồng, trong đó tiền tang lễ, nhang đèn, nhạc đám ma là 81.030.000đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 90.000.000đồng, tiền thầy cúng, rước hồn, mở cửa mả và cúng tuần là 25.000.000đồng, tiền sửa chữa xe đạp điện là 9.000.000đồng, tiền vé máy bay cho người thân là 58.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường được số tiền là 100.000.000đồng nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 163.030.000đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08.07.2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì chỉ chấp nhận những yêu cầu hợp lý cho việc cứu chữa và mai táng gồm các khoản tiền mua quan tài và các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm theo thông lệ chung, không chấp nhận yêu cầu cho việc cúng tế, lễ bái ... do đó chỉ chấp nhận đối với các chi phí mai táng với số tiền là 81.030.000đồng là phù hợp, đối với số tiền thầy cúng, rước hồn, mở cửa mả và cúng tuần không có căn cứ để chấp nhận. Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần thì theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở nên người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 90.000.000đồng bù đắp tổn thất tinh thần là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tiền chi phí sửa xe 9.000.000đồng là không có căn cứ. Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 16/03/2018 của Hội đồng định giá đã xác định giá trị của xe đạp điện nhãn hiệu Yasuki bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 1.397.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này là phù hợp. Đối với số tiền 58.000.000đồng chi phí vé máy bay cho người thân của bị hại là không phù hợp theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận.

Như vậy tổng số tiền phải bồi thường là 172.427.000đồng. Theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự và khoản 2 mục III Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08.07.2006 thì trách nhiệm bồi thường thuộc về chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ. Mặc

dù tài sản đăng ký quyền sở hữu là bà Nguyễn Thị H, tuy nhiên tài sản này hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và Phạm Tú A nên cần buộc bị cáo và bà Nguyễn Thị H phải liên đới bồi thường toàn bộ số tiền trên cho gia đình bị hại là phù hợp. Trong giai đoạn điều tra bị cáo và bà Nguyễn Thị H đã bồi thường được số tiền là 100.000.000đồng nên cần buộc bị cáo và bà Nguyễn Thị H phải liên đới bồi thường thêm số tiền là 72. 427.000đồng

[8] Về án phí, bị cáo, bị đơn dân sự phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 điều 260, điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tú A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử Phạt: Bị cáo Phạm Tú A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, 585, 586, Điều 591 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Buộc bị cáo Phạm Tú A và bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thành N số tiền là 72.427.000đồng (*Bảy mươi hai triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên có nghĩa vụ chậm trả thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất như sau:

Trường hợp các bên có thỏa thuận thì mức lãi suất không vượt quá 20%/năm.

Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì mức lãi suất 10%/năm.

Theo quy định khác của pháp luật (nếu có).

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 600947000189 do Sở giao thông vận tải Bình Thuận cấp ngày 24/11/2014 có giá trị đến ngày 24/11/2019 cho Phạm Tú A.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 1.810.675đồng án phí DSST.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.810.675đồng án phí DSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Anh Dũng